**Ngày soạn:18 /02/2023**

**Ngày dạy: 21, 28 /02/2023**

**TIẾT 41,42 BÀI 20. DÂN CƯ, XÃ HỘI Ô-XTRÂY-LI-A**

Thời lượng: dạy 2 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư Ô-xtrây-li-a.

- Trình bày được một số vấn đề về lịch sử và văn hóa độc đáo của Ô-xtrây-li-a.

**2. Về năng lực**

***a. Năng lực chung:***

- Năng lực tự học: khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm có hiệu quả.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết sử dụng công cụ, phương tiện phục vụ bài học, biết phân tích và xử lí tình huống.

***b. Năng lực đặc thù:***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí:

+ Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư Ô-xtrây-li-a.

+ Trình bày được một số vấn đề về lịch sử và văn hóa độc đáo của Ô-xtrây-li-a.

- Năng lực tìm hiểu địa lí:

+ Khai thác kênh hình và kênh chữ trong SGK từ tr166-169.

+ Sử dụng bảng số liệu SGK tr166 để nhận xét quy mô và sự gia tăng dân số Ô-xtrây-li-a.

+ Sử dụng bản đồ hình 20.1 SGK tr167 để trình bày sự phân bố dân cư và đô thị Ô-xtrây-li-a.

+ Quan sát hình 20.2, 20.3 để nêu một vài nét về lịch sử và văn hóa Ô-xtrây-li-a.

- Năng lực vận dụng tri thức địa lí giải quyết một số vấn đề thực tiễn: sưu tầm thông tin về một nét văn hóa đặc trưng ở Ô-xtrây-li-a.

**3. Về phẩm chất:** ý

- Ý thức học tập nghiêm túc, say mê yêu thích tìm tòi những thông tin khoa học về dân cư, xã hội Ô-xtrây-li-a.

- Ý thức bảo tồn những nét lịch sử và văn hóa.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên (GV)**

- Giáo án, SGK, sách giáo viên (SGV), tập bản đồ (TBĐ) Địa lí 7.

- Lược đồ dân cư và đô thị Ô-xtrây-li-a, hình 20.2 SGK phóng to.

- Phiếu học tập, bảng phụ ghi câu hỏi thảo luận nhóm và bảng nhóm cho HS trả lời.

**2. Học sinh (HS):**SGK, vở ghi, TBĐ Địa lí 7.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (10 phút)**

***a. Mục tiêu:***  Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết nhằm tạo hứng thú học tập cho HS.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

\* GV treo bảng phụ trò chơi ô chữ lên bảng:

**5**

**4**

**3**

**1**

**2**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |

\* GV phổ biến luật chơi:

- Trò chơi ô chữ gồm 5 chữ cái được đánh số từ 1 đến 5 sẽ tương ứng với 5 câu hỏi.

- Các em dựa vào TBĐ Địa lí 7 và kiến thức đã học để trả lời, các em có quyền lựa chọn thứ tự câu hỏi để trả lời, mỗi câu hỏi có 2 lượt trả lời.

- Em nào trả lời đúng sẽ nhận được 1 phần quà nhỏ (ví dụ 1 cây bút) và ô chữ sẽ hiện ra chữ cái tương ứng, trả lời sai ô chữ sẽ bị khóa lại, trong quá trình trả lời, em nào trả lời đúng tên ô chữ thì sẽ nhận được phần quà lớn hơn (ví dụ 3 cây bút).

\* Hệ thống câu hỏi:

**Câu 1.** *Phần lớn châu Đại dương nằm ở bán cầu…:*

A. Bắc B. Nam C. Đông D. Tây

**Câu 2.** *Phía tây lục địa Ô-xtrây-li-a giáp với:*

A. Thái Bình Dương B. Ấn Độ Dương C. châu Á D. châu Phi

**Câu 2.** *Phía đông lục địa Ô-xtrây-li-a giáp với:*

A. Thái Bình Dương B. Ấn Độ Dương C. châu Á D. châu Phi

**Câu 4.** *Phần lớn lục địa Ô-xtrây-li-a có khí hậu:*

A. khô hạn B. nóng ẩm C. lạnh ẩm D. lạnh khô

**Câu 5.** *Loài vật được sử dụng trên quốc huy Ô-xtrây-li-a là:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Cang-gu-ru | B. Báo | C. Đại bàng | D. Sư tử |

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

- HS dựa vào TBĐ Địa lí 7 và kiến thức đã học, suy nghĩa để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3:** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

- Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**Câu 1**: B

**Câu 2**: B

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **X** | **I** | **T** | **N** | **I** |

**Câu 3**: A

**Câu 4**: A

**Câu 5:** A

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **GV dẫn dắt vào nội dung bài mới**: Nói đến xit-ni là ai ai cũng biết đó là 1 thành phố nổi tiếng của Ô-xtrây-li-a, một trong những quốc gia có mật độ dân số thấp nhất thế giới, có những nét đặc sắc về lịch sử và văn hóa. Vậy dân cư xã hội Ô-xtrây-li-a có những đặc điểm gì nổi bật? Để biết được điều này, lớp chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức (55 phút)**

***2.1. Tìm hiểu đặc điểm dân cư Ô-xtrây-li-a***. ***(40 phút)***

***a. Mục tiêu*:** trình bày được đặc điểm dân cư Ô-xtrây-li-a.

***b. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**  \* GV gọi HS đọc nội dung mục 1 SGK.  \* GV treo bản đồ dân cư và đô thị Ô-xtrây-li-a, bảng số liệu SGK lên bảng.  \* GV chia lớp làm 8 nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 em, yêu cầu HS, yêu cầu HS quan sát hình 2.1, 2.2, bảng số liệu và thông tin trong bày, thảo luận nhóm trong 5 phút để trả lời các câu hỏi theo phiếu học tập sau:  1. Nhóm 1, 2, 3, 4 – phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Nhận xét quy mô và sự gia tăng dân số Ô-xtrây-li-a, giai đoạn 2000 – 2020.* |  | | *– Trình bày cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của Ô-xtrây-li-a.* |  |   2. Nhóm 5, 6, 7, 8 – phiếu học tập số 2   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Xác định khu vực có mật độ dân số cao nhất và thấp nhất. Giải thích nguyên nhân.* |  | | *- Kể tên một số đô thị ở Ô-xtrây-li-a. Cho biết các đô thị thường tập trung tại khu vực nào?* |  |   **Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS quan sát hình 20.1, bảng số liệu và thông tin trong bày, suy nghĩ, thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi nhóm HS có sản phẩm, GV cho các nhóm HS trình bày sản phẩm của mình, đại diện nhóm 1, 5 lên thuyết trình câu trả lời trước lớp:  1. Nhóm 1 – phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Nhận xét quy mô và sự gia tăng dân số Ô-xtrây-li-a, giai đoạn 2000 – 2020.* | Giai đoạn 2000 – 2020, quy mô dân số của Ô-xtrây-li-a không lớn và có xu hướng tăng; tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức thấp. Cụ thể:  + Năm 2020, số dân của Ô-xtrây-li-a đạt 25,7 triệu người, tăng 6,6 triệu người so với năm 2000.  + Tỉ suất gia tăng tự nhiên thấp, chỉ duy trì ở mức 0, 5 – 0,7% (năm 2020 đạt 0,5%). | | *– Trình bày cơ cấu dân số theo nhóm tuổi của Ô-xtrây-li-a.* | + Ô-xtrây-li-a có cơ cấu dân số già với 15% dân số từ 65 tuổi trở lên (2020), xu hướng tăng trong tương lai.  + Nhóm tuổi từ 0 – 14 tuổi chiếm khoảng 19% và xu hướng giảm. |   2. Nhóm 5 – phiếu học tập số 2   |  |  | | --- | --- | | **Phần câu hỏi** | **Phần trả lời** | | *- Xác định khu vực có mật độ dân số cao nhất và thấp nhất. Giải thích nguyên nhân.* | + Vùng có mật độ dân số cao nhất: bang Vich-to-ri-a với trên 25 người/km2. Do có khí hậu ôn đới hải dương mưa nhiều, mạng lưới sông ngòi dày đặc.  + Vùng có mật độ dân số thấp nhất: vùng lãnh thổ phía bắc với dưới 1 người/km2. Do khí hậu khô nóng, nằm sâu trong lục địa, chủ yếu là hoang mạc. | | *- Kể tên một số đô thị ở Ô-xtrây-li-a. Cho biết các đô thị thường tập trung tại khu vực nào?* | + Một số đô thị ở Ô-xtrây-li-a: A-đê-lai, Men-bơn, Gi-lông, Hô-bát, Can-be-ra, Xit-ni, Niu Cát-xơn, Brix-bên,…  + Các đô thị thường tập trung tại khu vực phía đông nam lục địa Ô-xtrây-li-a (bang Vic-to-ri-a và bang Niu Xao Uây). |   - HS các nhóm còn lại lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.** **Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **1. Đặc điểm dân cư**  ***a. Quy mô, gia tăng và cơ cấu dân số***  - Năm 2020, số dân: 25,7 triệu người, tăng 6,6 triệu người so với năm 2000.  - Tỉ suất gia tăng tự nhiên thấp, từ 0, 5 – 0,7% (năm 2020 đạt 0,5%).  - Cơ cấu dân số già với 15% dân số từ 65 tuổi trở lên (2020), xu hướng tăng trong tương lai. Nhóm tuổi từ 0 – 14 tuổi chiếm khoảng 19% và xu hướng giảm.  ***b. Phân bố dân cư và đô thị***  - Dân cư phân bố không đều:  + Vùng có mật độ dân số cao nhất: bang Vich-to-ri-a với trên 25 người/km2.  + Vùng có mật độ dân số thấp nhất: vùng lãnh thổ phía bắc với dưới 1 người/km2.  - Một số đô thị: A-đê-lai, Xit-ni, Niu Cát-xơn, Brix-bên,…Các đô thị thường tập trung tại khu vực phía đông nam lục địa Ô-xtrây-li-a (bang Vic-to-ri-a và bang Niu Xao Uây). |

***2.2. Tìm hiểu về lịch sử và văn hóa độc đáo (15 phút)***

***a. Mục tiêu*:** HS trình bày được một số vấn đề về lịch sử và văn hóa độc đáo của Ô-xtrây-li-a.

***b. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung ghi bài** |
| **Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**  \* GV gọi HS đọc nội dung mục 2 SGK.  \* GV yêu cầu HS dựa vào thông tin trong bày, lần lượt trả lời các câu hỏi sau:  *1. Một số sự kiện lịch sử nổi bật của Ô-xtrây-li-a.*  *2. Những biểu hiện cho thấy Ô-xtrây-li-a có nền văn hóa độc đáo.*  **Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**  \* HS quan sát hình 20.2, 20.3 và đọc kênh chữ trong SGK, suy nghĩ để trả lời câu hỏi.  \* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  **Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**  \* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:  1.  + Cư dân đầu tiên là người bản địa.  + Vào thế kỉ XVII, người Hà Lan phát hiện ra Ô-xtrây-li-a.  + Sau năm 1770, chính phủ Anh đã đưa dân đến khai phá và định cư ở Ô-xtrây-li-a.  + Những năm 1850, làn sóng di dân đến khai thác vàng.  + Năm 1901, thành lập Nhà nước Liên bang Ô-xtrây-li-a.  2.  + Nền văn hóa lâu đời với các cộng đồng thổ dân được hình thành từ hàng nghìn năm trước.  + Nền văn hóa độc đáo kết hợp giữa văn hóa của người bản địa với văn hóa của người nhập cư.  + Ngôn ngữ đa dạng với khoảng 300 ngôn ngữ, tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức.  \* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.  **Bước 4.** **Đánh giá:**  GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung chuẩn kiến thức cần đạt. | **2. Lịch sử và văn hóa độc đáo**  - Lịch sử:  + Cư dân đầu tiên là người bản địa.  + Vào thế kỉ XVII, người Hà Lan phát hiện ra Ô-xtrây-li-a.  + Sau năm 1770, chính phủ Anh đã đưa dân đến khai phá và định cư ở Ô-xtrây-li-a.  + Những năm 1850, làn sóng di dân đến khai thác vàng.  + Năm 1901, thành lập Nhà nước Liên bang Ô-xtrây-li-a.  - Văn hóa:  + Nền văn hóa lâu đời với các cộng đồng thổ dân được hình thành từ hàng nghìn năm trước.  + Nền văn hóa độc đáo kết hợp giữa văn hóa của người bản địa với văn hóa của người nhập cư.  + Ngôn ngữ đa dạng với khoảng 300 ngôn ngữ, tiếng Anh là ngôn ngữ chính thức. |

**3. Hoạt động luyện tập (20 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức.

***b.Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:**

GV yêu cầu HS dựa vào bảng Số dân và tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của Ô-xtrây-li-a và kiến thức đã học, hãy trả lời các câu hỏi sau:

***1.*** *Dựa vào bảng Số dân và tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của Ô-xtrây-li-a, giai đoạn 2000 – 2020, em hãy vẽ biểu đồ cột thể hiện quy mô dân số của Ô-xtrây-li-a.* ***2.*** *Vì sao Ô-xtrây-li-a có nền văn hóa độc đáo?*

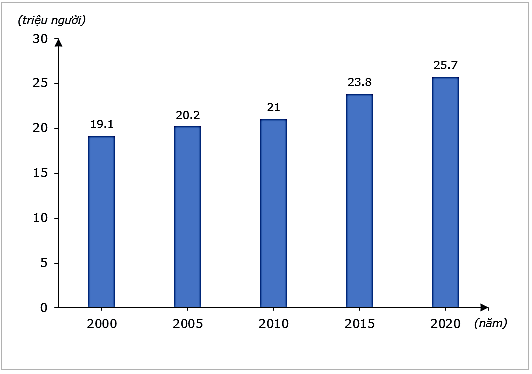
**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS dựa vào bảng số liệu, kiến thức đã học, suy nghĩ, trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình:

**1.**

**Biểu đồ cột thể hiện quy mô dân số của Ô-xtrây-li-a**

**2.** Ô-xtrây-li-a có nền văn hóa độc đáo do đây là nền văn hóa lâu đời với các cộng đồng thổ dân được hình thành từ hàng nghìn năm trước. Ngoài ra, văn hóa Ô-xtrây-li-a còn là sự kết hợp giữa văn hóa của người bản địa với văn hóa của người nhập cư.

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.

**4. Hoạt động vận dụng (10 phút)**

***a. Mục tiêu:*** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

***b. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1.** **Giao nhiệm vụ:** GV đặt câu hỏi cho HS: *Dựa vào hình 20.3, em hãy sưu tầm thêm thông tin về một nét văn hóa đặc trưng của Ô-xtrây-li-a, viết một báo cáo ngắn và trao đổi với bạn cùng lớp.* Hoạt động này GV hướng dẫn học sinh làm việc ở nhà.

**Bước 2.** **HS thực hiện nhiệm vụ:**

\* HS tìm kiếm thông tin trên Internet để trả lời câu hỏi.

\* GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS vào tiết học sau.

**Bước 3.** **Báo cáo kết quả và trao đổi, thảo luận:**

\* Sau khi cá nhân HS có sản phẩm, GV lần lượt gọi HS trình bày sản phẩm của mình: (Vào tiết học sau)

Ô-xtrây-li-a có nền văn hóa lâu đời với các cộng đồng thổ dân được hình thành từ hàng nghìn năm trước. Nền văn hóa bản địa được bảo tồn bản sắc với các lễ hội lớn được diễn ra hàng năm như: lễ hội truyền thống Ô Va-lây, lễ hội thổ dân Lô-ra,…

\* HS khác lắng nghe, bổ sung, chỉnh sửa sản phẩm giúp bạn và sản phẩm của cá nhân.

**Bước 4.** **Đánh giá:**

GV đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS.